TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 30/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh Nhì

Ông Nguyễn Văn Cho

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 7 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại Toà án nhân dân khu vực 7- An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Tấn K** , sinh ngày 12/6/2007 tại An Giang; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã Th, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Tấn Đ (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2025 đến nay.

- *Người bị hại:*

+ Chị **Võ Ngọc L**, sinh năm 1986

+ Anh **Võ Văn M1**, sinh năm 1984

+ Anh **Võ Minh L1**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Th, tỉnh An Giang.

+ Ông **Nguyễn Khánh N**, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Hồ Viết T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp X, xã Th, tỉnh An Giang.

+ Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp X, xã Th, tỉnh An Giang.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà **Trần Thị D** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/11/2024, bị cáo Huỳnh Tấn K và Nguyễn Minh M có bàn bạc với nhau đi tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài, sau đó K và M đi bộ về hướng ngã ba thuộc ấp T, xã Th, tỉnh An Giang để tìm tài sản lấy trộm. Khi vừa đi qua chùa Thạnh An khoảng 300 mét thì K và M thấy 01 chiếc xe Exciter 150, màu trắng, xanh đậu trong sân nhà của anh Võ Minh L1, thấy cửa rào không đóng cửa và quan sát thấy không có người trông coi nên Huỳnh Tấn K và Nguyễn Minh M lén lúc đi vào cạy cốp xe của anh L1, thấy trong cốp xe có chiếc đồng hồ nhãn hiệu Kenneth Cole KC50775002 nên Nguyễn Minh M lấy trộm chiếc đồng hồ bỏ vào túi, nghe trong nhà có tiếng người nên M và K bỏ chạy.

Sau khi lấy trộm được chiếc đồng hồ, K và M đi bộ về hướng ngã ba ấp T, khi tới chân cầu Kênh Củ có đường rẽ phải vào kênh Ngọn Nhỏ thì thấy nhà của chị Võ Ngọc L phía trước sân có đậu nhiều xe nên K và M vào cạy cốp xe để lấy trộm tài sản nhưng không trộm được gì. K thấy cửa nhà không khoá nên cùng với M vào nhà tìm tài sản lấy trộm, K thấy trên tường trong phòng ngủ có treo 01 cái áo khoác nên lục tìm lấy trong túi áo khoác 01 cái ví da màu đỏ đem ra ngoài đường kiểm tra thì phát hiện có 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* nên K đã lấy trộm số tiền trên và bỏ lại ví da.

Sau đó K và M tiếp tục đi đến nhà của anh Võ Văn M1 quan sát thấy cửa sắt nhà của anh M1 là loại cửa kéo không có khoá cửa nên K và M kéo cửa đi vào nhà tìm tài sản để lấy trộm thì phát hiện 03 (ba) chiếc điện thoại di động đang để trên bàn, gồm: 01 (một) chiếc điện thoại Vivo 1906 màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung J7 màu bạc nên Huỳnh Tấn K đã lén lấy trộm 03 (ba) chiếc điện thoại trên. Sau đó M và K đi bộ về ngã tư Xẻo Nhàu ngủ trên võng. Đến sáng ngày 29/12/2024, Huỳnh Tấn K lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A50 để sử dụng, khi Công an mời làm việc thì K giao nộp cho Cơ quan Công an. Nguyễn Minh M lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 1906 đem đến cửa hàng điện máy KN ấp X, xã Th, tỉnh An Giang để chạy phần mềm thì bị

Cơ quan Công an thu giữ. Chiếc đồng hồ nhãn hiệu Kenneth Cole KC50775002 và chiếc điện thoại Samsung J7 bị hư sọc màn hình, K và M đem đi bán cho anh Hồ Viết T với giá 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh M và Huỳnh Tấn K khai nhận ngày 18/11/2024 lấy trộm 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu xanh, biển số 50AC - 1661, của ông Nguyễn Khánh N bán cho vựa phế liệu được 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng),* do ông Tống Văn P làm chủ, hiện tại ông P đã bán cho người khác, không rõ nhân thân, lai lịch người mua (không thu giữ được).

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTS, ngày 26/12/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận như sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại Vivo 1906 màu xanh dương; tại thời điểm định giá tháng 12/2024 có giá trị 700.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh dương; tại thời điểm định giá tháng 12/2024 có giá trị 1.500.000 đồng.

- (01) 01 chiếc điện thoại Samsung J7 màu bạc; tại thời điểm định giá tháng 12/2024 có giá trị 600.000 đồng.

- 01 (một) chiếc đồng hồ Kenneth Cole KC50775002 tại thời điểm định giá tháng 12/2024 có giá trị 500.000 đồng.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS, ngày 30/12/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận như sau:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu xanh, biển số 50AC - 1661, số máy 9639128, số khung 9639120, xe mua vào năm 1993 tại thời điểm định giá tháng 12/2024 có giá trị 1.600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp định giá là 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Đối với cái ví da chị Võ Ngọc L đã nhận lại được, xác định giá trị không lớn, không tài liệu xác định giá, Cơ quan định giá không tiến hành định giá tài sản.

Tổng số tài sản mà các bị can Huỳnh Tấn K và Nguyễn Minh M trộm cắp của các ngày 18/11/2024 và ngày 28/11/2024 là 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm ngàn đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Sau khi Cơ quan điều tra tạm giữ số tài sản do Nguyễn Minh M và Huỳnh Tấn K lấy trộm và tiến hành yêu cầu định giá tài sản xong, đã trả lại cho chủ sở hữu, gồm:

- Trả lại cho anh Võ Minh L1 nhận: 01 (một) chiếc đồng hồ Kenneth Cole KC50775002, dây da màu xanh - nâu đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Võ Văn M1 nhận 03 (ba) chiếc điện thoại gồm: 01 (một) chiếc điện thoại Vivo 1906 màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh dương; (01) 01 chiếc điện thoại Samsung J7 màu bạc; đã qua sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Văn M1 đã nhận lại 03 (ba) chiếc điện thoại di động; anh Võ Minh L1 đã nhận lại chiếc đồng hồ, anh M1 và anh L1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Ông Nguyễn Khánh N yêu cầu bồi thường chiếc xe nhãn hiệu Honda C50 đã bị lấy trộm với số tiền 1.600.000 đồng.

Chị Võ Ngọc L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì.

(Về trách nhiệm dân sự đối với các bị hại đã xử lý trong vụ án xét xử đối với bị cáo Nguyễn Minh M).

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-AM ngày 29/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-An Giang truy tố bị cáo Huỳnh Tấn K về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên kết luận bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội trộm cắp tài sản, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 91 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh N số tiền 1.600.000đồng.

***** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Sau khi Cơ quan điều tra tạm giữ số tài sản do Nguyễn Minh M và Huỳnh Tấn K lấy trộm để tiến hành yêu cầu định giá, sau khi định giá xong, đã trả lại cho chủ sở hữu, đề nghị không xem xét.

- Bị cáo Huỳnh Tấn K thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh N số tiền 1.600.000đồng; trong lời nói sau cùng bị cáo K trình bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với cáo trạng và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.600.000đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, hoàn gia đình rất khó khăn, cha mẹ mất sớm, không có người thân bên cạnh. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án bằng với thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đã đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

- Bị hại ông Nguyễn Khánh N trình bày: Về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì đối với bị cáo; bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 1.600.000đồng thì ông nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Võ Ngọc L, Võ Văn M1, Võ Minh L1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Viết T, Nguyễn Thị N không có yêu cầu gì và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Minh M đã bị xét xử trước đây, phù hợp với lời khai của các bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/11/2024, bị cáo Huỳnh Tấn K và Nguyễn Minh M đi đến nhà của anh Võ Minh L1, cạy cốp xe của anh L1 lấy 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Kenneth Cole KC50775002 trị giá 500.000 đồng *(Năm trăm ngàn đồng)*; sau khi lấy trộm xong chiếc đồng hồ, bị cáo và M tiếp tục đi đến nhà của chị Võ Ngọc L lấy trộm 300.000đồng và tiếp tục đi đến nhà của anh Võ

Văn M1 lấy trộm 03 (ba) chiếc điện thoại gồm: 01 (một) chiếc điện thoại Vivo 1906 màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh dương; (01) 01 chiếc điện thoại Samsung J7 màu bạc trị giá 2.800.000 đồng *(Hai triệu tám trăm ngàn đồng).*

Trước đó, ngày 18/11/2024, bị cáo và M lấy trộm 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu xanh, biển số 50AC - 1661 trị giá 1.600.000 đồng *(Một triệu sáu trăm ngàn đồng)* của ông Nguyễn Khánh N.

Tổng số tài sản mà các bị cáo Huỳnh Tấn K và Nguyễn Minh M trộm cắp của các ngày 18/11/2024 và ngày 28/11/2024, theo kết luận định giá trị giá là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để kiếm tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, khi phạm tội bị cáo không ra đầu thú mà còn bỏ trốn gây khó khăn trong việc điều tra, truy tố và phải truy nã đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ chết từ nhỏ, không có người thân bên cạnh, khi phạm tội bị cáo chưa thành niên và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại N số tiền 1.600.000đồng và ông N cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, cho thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tội phạm bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo không ra đầu thú mà lại bỏ trốn, Cơ quan điều tra phải truy nã mới bắt được bị cáo, nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - An Giang xét xử đối với bị cáo Nguyễn Minh M . Các bị hại Võ Ngọc L, Võ Văn M1, Võ

Minh L1, Võ Khánh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N không có yêu cầu gì đối với bị cáo trong vụ án này, nên không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh N số tiền 1.600.000đồng.

[7] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm: 01 (một) chiếc đồng hồ Kenneth Cole KC50775002, dây da màu xanh - nâu đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại Vivo 1906 màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh dương; 01 chiếc điện thoại Samsung J7 màu bạc đã qua sử dụng. Đây là tài sản do Nguyễn Minh M và Huỳnh Tấn K lấy trộm, sau khi Cơ quan điều tra tạm giữ để tiến hành định giá, sau khi định giá xong đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[8] Đối với anh Hồ Viết T có mua 01 (một) chiếc điện thoại Samsung J7 và 01 chiếc đồng hồ do Huỳnh Tấn K bán nhưng anh T không biết đây là tài sản do K trộm cắp, mục đích mua để lấy phụ kiện sửa chữa, khi cơ quan điều tra làm việc anh T đã tự nguyện giao nộp lại nên không có căn cứ xem xét xử lý. Đối với ông Tống Văn P là người mua phế liệu đã mua 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu xanh, biển số 50AC - 1661 rồi bán lại cho người khác, không hay biết xe do Huỳnh Tấn K và Huỳnh Minh M trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 91 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị bắt là ngày 21/10/2025.

2- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Tấn K bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh N số tiền 1.600.000đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Tấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng.

4- Bị cáo Huỳnh Tấn K , bị hại Nguyễn Khánh N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Võ Ngọc L, Võ Văn M1, Võ Minh L1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N, Nguyễn Viết T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKS khu vực 7;
- VKS tỉnh An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Sở TP tỉnh An Giang;
- Công an xã An Minh;
- Công An tỉnh An Giang;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng THADS khu vực 7;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Bị hại;
-Người có QLNVLQ;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Bảnh